

# KIỂM SOÁT THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC: TỪ THỰC TIỄN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

## CONTROLLING THE COLLECTION OF COMPULSORY SOCIAL INSURANCE: FROM PRACTICE OF BUON DON DISTRICT, DAK LAK PROVINCE

Trương Thị Thu Hiền<sup>1\*</sup>, Lê Công Tuyền<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, Đà Nẵng, Việt Nam

<sup>2</sup>Bảo hiểm xã hội huyện Buôn Đơn, Đắk Lắk, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ / Corresponding author: hienttt@due.edu.vn

(Nhận bài / Received: 24/7/2023; Sửa bài / Revised: 02/9/2023; Chấp nhận đăng / Accepted: 18/9/2023)

**Tóm tắt** - Trong quản lý bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc (BB) nói chung, trong hoạt động kiểm soát thu BHXH BB nói riêng, làm thế nào để thu *đúng, đủ, kịp thời, ổn định, bền vững và hiệu quả* là mục tiêu mà các cơ quan quản lý chính sách này luôn muốn hướng đến. Tuy nhiên, thực tiễn công tác kiểm soát thu BHXH BB luôn gặp phải những vấn đề, điển hình là tình trạng người sử dụng lao động (NSDLĐ) nợ đọng, trốn đóng thông qua các hành vi vi phạm thường gặp như không đóng, đóng không đúng thời hạn, đóng không đúng mức, đóng không đủ số người tham gia. Điều này làm cho diện bao phủ BHXH BB luôn ở mức thấp hơn so với tiềm năng, gây nguy cơ mất cân đối thu-chi quỹ BHXH trong trung, dài hạn. Bài báo đi sâu tìm hiểu thực tiễn công tác kiểm soát thu BHXH BB tại BHXH huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk, bàn về những thành công, bất cập và đề xuất một số giải pháp tăng cường công tác quản lý hoạt động này trong thời gian tới.

**Từ khóa** - Kiểm soát; kiểm soát thu; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm xã hội bắt buộc; thu bảo hiểm xã hội

### 1. Đặt vấn đề

Kiểm soát thu là khâu quan trọng của ngành BHXH Việt Nam trong quản lý chính sách BHXH baBB theo Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi năm 2014. Làm tốt công tác này sẽ là tiền đề để quỹ BHXH thực hiện tốt công tác chi trả các chế độ BHXH BB đúng quy định, là cơ sở để đảm bảo quyền lợi của người lao động (NLĐ) tham gia BHXH BB theo quy định của pháp luật BHXH hiện hành.

So với các địa phương khác của Đắk Lắk, Buôn Đơn là huyện có thành phần dân cư đa dạng với 18 dân tộc anh em sinh sống, trong đó số dân là người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 50%. Tuy vậy, Buôn Đơn có vị trí gần thành phố Buôn Ma Thuột, thuận lợi cho việc giao lưu văn hóa, trao đổi buôn bán hàng hóa góp phần phát triển kinh tế, trở thành vùng kinh tế trọng điểm phía Tây của tỉnh. Bên cạnh đó, huyện có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch, năng lượng, công nghiệp chế biến nông sản và các dịch vụ nông nghiệp, thuận lợi cho chính quyền địa phương trong công tác mở rộng độ bao phủ BHXH BB.

Giai đoạn 2018-2022, công tác kiểm soát thu đã mang lại những thành công nhất định, bên cạnh đó, vẫn còn những bất cập cần giải quyết đòi hỏi cần phải hoàn thiện hơn nữa công tác này, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn, đảm bảo ngày càng tốt hơn quyền lợi của NLĐ theo quy định BHXH BB hiện hành.

**Abstract** - In the management of compulsory social insurance (CSI) in general and in controlling the collection of CSI in particular, how to collect correctly, sufficiently, timely, stably, sustainably and effectively is the goal that these policy management agencies always want to aim for. However, the practice of controlling the collection of CSI has always faced problems, typically the situation in which the employer owes arrears and evades payment through common violations such as not paying, not paying on time, paying improperly, paying not enough participants. This makes the CSI coverage always lower than the potential, poses the risk of imbalance between revenue and expenditure of the social insurance fund in the medium and long term. The article explores the practice of controlling CSI collection at Social Insurance in Buon Don district, Dak Lak province, discusses successes, shortcomings and proposes some solutions to strengthen the management of this work in the future.

**Key words** - Control; collection control; social insurance; compulsory social insurance; collect social insurance.

### 2. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.1. Phương pháp thu thập số liệu

Bài báo sử dụng số liệu thứ cấp là các báo cáo hàng năm trong 5 năm gần nhất (*từ năm 2018 đến năm 2022*) của Bảo hiểm xã hội huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk về tình hình thực hiện công tác năm và phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo [1]-[5].

#### 2.2. Phương pháp phân tích số liệu

Bài báo sử dụng phương pháp thống kê mô tả đối với các thông tin thứ cấp bằng công cụ MS. Excel.

Bài báo cũng sử dụng phương pháp tiếp cận hệ thống, xem công tác kiểm soát thu là một hệ thống lớn, được cấu thành bởi bốn hệ thống con: (i) Hoạt động kiểm soát đối tượng thu BHXH BB; (ii) Hoạt động kiểm soát nguồn thu, mức thu và tiền thu BHXH BB; (iii) Hoạt động kiểm soát quy trình thu BHXH BB và (iv) Hoạt động kiểm soát nợ đọng BHXH BB. Bằng cách này, các kết quả nghiên cứu của bài báo đều tập trung vào phân tích các hoạt động của hệ thống con, góp phần tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống lớn.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Cơ sở lý thuyết

Sau đây là những vấn đề lý luận cơ bản về kiểm soát thu BHXH được kế thừa từ những nghiên cứu đi trước, làm

<sup>1</sup> The University of Danang - University of Economics, Danang, Vietnam (Trương Thị Thu Hiền)

<sup>2</sup> Buon Don Social Insurance Office, Daklak, Vietnam (Le Cong Tuyen)

cơ sở lý thuyết cho việc tổ chức thực hiện nghiên cứu này.

**3.1.1. Khái niệm kiểm soát thu BHXH BB**

“Kiểm soát thu BHXH BB là quá trình tác động của các cơ quan BHXH một cách có hiệu lực, hiệu quả thông qua kiểm soát đối tượng thu, nguồn thu, mức thu, tiền thu, quy trình thu và kiểm soát nợ đóng BHXH BB nhằm đạt được mục tiêu thu đúng, thu đủ, thu kịp thời số tiền đóng BHXH BB từ các đối tượng tham gia BHXH BB” [6].

**3.1.2. Nguyên tắc kiểm soát thu BHXH BB**

Có 3 nguyên tắc cơ bản trong kiểm soát thu bảo BHXH BB [6] gồm: (i) Đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời; (ii) Đảm bảo tập trung, thống nhất, công bằng, công khai và (iii) Đảm bảo an toàn, hiệu quả.

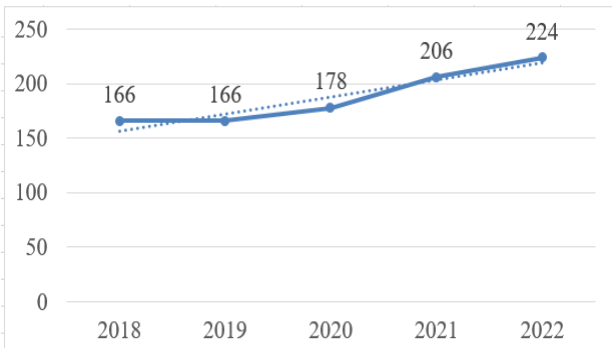
**3.1.3. Nội dung cơ bản kiểm soát thu BHXH BB**

Có 4 nội dung cơ bản kiểm soát thu BHXH BB [6], gồm: (i) Kiểm soát đối tượng thu BHXH BB; (ii) Kiểm soát nguồn thu, mức thu và tiền thu BHXH BB; (iii) Kiểm soát quy trình thu BHXH BB và (iv) Kiểm soát nợ đọng BHXH BB.

**3.2. Những thành công trong công tác kiểm soát thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018-2022**

*Thứ nhất, thành công trong kiểm soát đối tượng thu BHXH BB*

Giai đoạn 2018-2022, số lượng NSDLĐ tham gia BHXH BB ngày càng tăng, năm sau cao hơn năm trước, từ 166 đơn vị (năm 2018) lên 224 đơn vị (năm 2022). Trong vòng 5 năm, tỷ lệ tăng NSDLĐ là 34,9%, tốc độ tăng bình quân mỗi năm khoảng 7%. Đặc biệt, trong hai năm chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, số đơn vị NSDLĐ tham gia BHXH BB vẫn tăng (Hình 1).



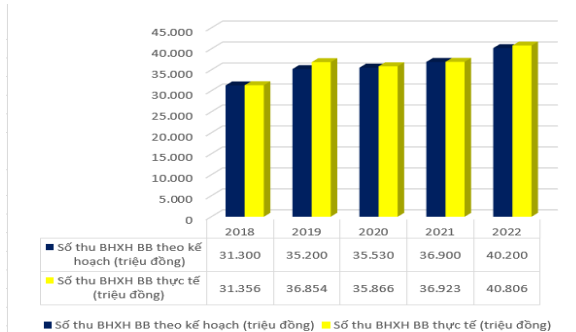
**Hình 1.** Số lượng NSDLĐ thực tế tham gia BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022 (đơn vị)

(Nguồn: Phân tích của tác giả từ số liệu của BHXH huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022)

*Thứ hai, thành công trong kiểm soát nguồn thu, mức thu và tiền thu BHXH BB*

Số tiền thu BHXH BB trên thực tế luôn vượt mức kế hoạch thu BHXH BB mà cấp trên giao, đồng thời, số thu năm sau luôn cao hơn số thu năm trước (Hình 2).

Theo đó, mức thu luôn vượt kế hoạch thu hàng năm (Bảng 1): đạt 100,2% vào năm 2018; 104,7% vào năm 2019; 100,9% vào năm 2020; 100,1% vào năm 2021 và 101,5% vào năm 2022.



**Hình 2.** Số thu BHXH BB trong tương quan với kế hoạch được giao tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022

(Nguồn: Phân tích của tác giả từ số liệu của BHXH huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022)

**Bảng 1.** Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu BHXH BB huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu (%)	100,2	104,7	100,9	100,1	101,5

(Nguồn: Phân tích của tác giả từ số liệu của BHXH huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022)

*Thứ ba, thành công trong kiểm soát quy trình thu BHXH BB*

Công tác thu BHXH được thực hiện theo đúng quy trình của BHXH Việt Nam. Theo đó, quy trình này được tiến hành chặt chẽ, có sự phối hợp chủ động, nhịp nhàng giữa các cơ quan quản lý thu BHXH BB trên địa bàn huyện Buôn Đôn bao gồm: BHXH huyện, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Nhờ đó, số thu quỹ tăng, công tác quản lý số tiền thu, số nợ được theo dõi, giám sát một cách thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời chuyển đến BHXH tỉnh Đắk Lắk để thực hiện đầu tư tăng trưởng quỹ. Cũng nhờ đó, kết quả thu BHXH BB của BHXH huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022 liên tục tăng theo xu hướng năm sau cao hơn năm trước.

*Thứ tư, thành công trong kiểm soát nợ đọng BHXH BB*

Có ba hình thức thanh tra, kiểm tra mà BHXH huyện Buôn Đôn áp dụng trong kiểm soát nợ đọng BHXH, trong đó có BHXH BB, đó là: (1) Kiểm soát thường xuyên: thực hiện kế hoạch của BHXH huyện Buôn Đôn quyết định thành lập đoàn kiểm tra và (2) Kiểm soát định kỳ: Giám đốc BHXH huyện Buôn Đôn ra quyết định kiểm tra nội bộ huyện để nắm bắt được tình hình hoạt động và kịp thời chấn chỉnh và (3) Kiểm tra thường xuyên trong nội bộ ngành BHXH huyện. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch kiểm tra đã phê duyệt của BHXH tỉnh Đắk Lắk, BHXH huyện Buôn Đôn đều lập kế hoạch thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành pháp luật BHXH BB đối với NSDLĐ trên địa bàn huyện Buôn Đôn và phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh & Xã hội, Liên đoàn Lao động huyện, BHXH tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra NSDLĐ (Bảng 2).

**Bảng 2.** Thống kê số lần tiến hành kiểm soát thu BHXH BB huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018 – 2022

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Định kỳ	30	41	47	55	64
Đột xuất	10	15	11	15	15
Thường xuyên	3.167	2.691	3.843	4.019	4.117

(Nguồn: BHXH huyện Buôn Đôn)

Nhờ đó, công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH được chú trọng hơn. Đã xử lý triệt để các vụ việc nợ đọng, trốn đóng BHXH của các đơn vị đặc biệt là doanh nghiệp, giảm tối đa các đơn kiện, khiếu nại của người NLĐ về chế độ, chính sách BHXH trên địa bàn huyện.

Ngoài ra, công tác chuyển đổi số trong thực hiện kiểm soát thu tại huyện Buôn Đôn ngày càng được tăng cường. Hoạt động chuyển đổi số được quan tâm triển khai. Với nỗ lực thực hiện Đề án 06 (Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ), đến hết năm 2022, ngành BHXH huyện Buôn Đôn đã có nhiều nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới Chính phủ điện tử trong lĩnh vực BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Theo đó, đã hoàn thành việc cung cấp các dịch vụ công mức độ 4 cho tất cả các thủ tục hành chính của ngành, kể cả trong lĩnh vực kiểm soát thu BHXH BB; triển khai rộng rãi khám chữa bệnh bằng căn cước công dân có gắn chip hoặc ứng dụng VssID - BHXH số. BHXH huyện đã phối hợp các phòng ban, ngành tổ chức triển khai kịp thời, toàn diện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra các nội dung liên quan trong việc đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia đồng bộ, thống nhất góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý BHXH BB và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm tính liên thông, sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với dữ liệu dân cư. Đến nay, ngành BHXH huyện Buôn Đôn duy trì tốt việc kết nối, liên thông dữ liệu với 100% cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ quan thuế để chia sẻ các thông tin về doanh nghiệp đặc biệt là phục vụ tốt công tác rà soát, phát triển người tham gia BHXH BB; tiếp tục thực hiện việc kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an thông qua Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của BHXH Việt Nam; phối hợp chặt chẽ với các ngành trong việc kết nối, khai thác, chia sẻ cơ sở dữ liệu để liên thông thực hiện các nhiệm vụ công tác chuyên môn [7].

### 3.3. Những bất cập trong công tác kiểm soát thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018-2022

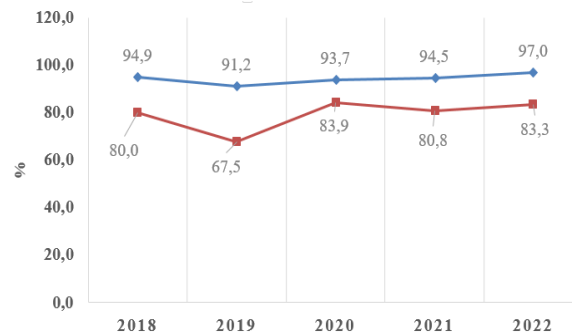
Bên cạnh những thành công, công tác kiểm soát thu BHXH BB trên địa bàn huyện Buôn Đôn cũng còn tồn tại những bất cập. Cụ thể:

#### Thứ nhất, bất cập trong kiểm soát đối tượng thu BHXH BB

Mặc dù, số lượng NSDLĐ tham gia BHXH BB tăng về số tuyệt đối nhưng về số tương đối, tỷ lệ % NSDLĐ và NLĐ tham gia BHXH BB không tăng, thậm chí có xu hướng giảm trong giai đoạn 2018-2022 (Hình 3).

Trong mối tương quan giữa số lượng NSDLĐ thực tế tham gia BHXH BB so với số lượng NSDLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB, tỷ lệ NSDLĐ tham gia BHXH BB giai đoạn 2018-2022 còn chưa tương xứng với tiềm năng (Bảng 3). Theo đó, tính đến năm 2022, còn khoảng 3%

NSDLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB chưa tham gia.



**Hình 3.** Tỷ lệ % NSDLĐ và NLĐ tham gia BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022 (%)

(Nguồn: Phân tích của tác giả từ số liệu của BHXH huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022)

**Bảng 3.** Số lượng NSDLĐ thực tế tham gia BHXH BB trong mối tương quan với số thuộc diện tham gia BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Số lượng NSDLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB (đơn vị)	175	182	190	218	231
Số lượng NSDLĐ thực tế tham gia BHXH BB (đơn vị)	166	166	178	206	224
Tỷ lệ NSDLĐ thực tế tham gia so với số bắt buộc phải tham gia (%)	94,9	91,2	93,7	94,5	97,0

(Nguồn: BHXH huyện Buôn Đôn)

Tương tự, trong mối tương quan giữa số lượng NLĐ thực tế tham gia BHXH BB so với số lượng NLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB, tỷ lệ NLĐ tham gia BHXH BB giai đoạn 2018-2022 còn chưa tương xứng với tiềm năng (Bảng 4). Theo đó, tính đến năm 2022, còn khoảng 16,7% NLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB chưa tham gia.

**Bảng 4.** Số lượng NLĐ thực tế tham gia BHXH BB trong mối tương quan với số thuộc diện tham gia BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Số lượng NLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB (người)	2.986	3.514	2.731	2.811	3.110
Số lượng NLĐ thực tế tham gia BHXH BB (người)	2.388	2.372	2.292	2.270	2.591
Tỷ lệ NLĐ thực tế tham gia so với số bắt buộc phải tham gia (%)	80,0	67,5	83,9	80,8	83,3

(Nguồn: BHXH huyện Buôn Đôn)

Thứ hai, bất cập trong kiểm soát nguồn thu, mức thu và tiền thu BHXH BB

Để có cơ sở kiểm soát nguồn thu một cách chính xác, việc xác định quỹ lương của NSDLĐ là rất quan trọng. Tuy nhiên, cơ chế quản lý hiện hành không loại trừ khả năng NSDLĐ có thể sử dụng nhiều bằng lương khác nhau để trốn tránh nghĩa vụ đóng BHXH BB với mục đích giảm

quỹ BHXH phải đóng. Thực tế cho thấy, giai đoạn 2018-2022 có xuất hiện tình trạng cùng một doanh nghiệp nhưng có nhiều bảng lương khác nhau để trốn tránh nghĩa vụ đóng BHXH bắt buộc. Đây là một hình thức giảm quỹ BHXH mà NSDLĐ lách luật không nộp vào quỹ BHXH.

#### *Thứ ba, bất cập trong kiểm soát quy trình thu BHXH BB*

Công tác quản lý và tổ chức thực hiện việc thu BHXH BB trên địa bàn huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022 cho thấy: Số đơn vị đăng ký tham gia tăng mới còn ít. Trong số đó phần lớn là các cơ quan, tổ chức do nhà nước mới thành lập hoặc chia tách, số lao động tăng phần lớn là do tăng biên chế trong cơ quan tổ chức nhà nước tuyển dụng mới. Ở các khu vực khối doanh nghiệp, số lượng NSDLĐ đăng ký tham gia mới tăng không tương xứng với tiềm năng, làm ảnh hưởng đến quyền được đóng BHXH của NLĐ. Mặc dù, kinh tế ngày càng phát triển số lượng doanh nghiệp được thành lập mới và mở rộng hoạt động trên địa bàn huyện tương đối nhiều, nhưng số tiền thu vào quỹ BHXH trên địa bàn huyện tăng chậm. Riêng công tác quản lý hành chính: công tác quản lý các thủ tục mang tính chất hành chính chưa đạt hiệu quả cao, mặc dù BHXH huyện đã ứng dụng CNTT trong công tác tổ chức, quản lý hành chính nhưng vẫn chưa phát huy hết khả năng vốn có. Các phần mềm nghiệp vụ BHXH đã được cơ quan BHXH huyện sử dụng nhưng còn có một số hạn chế nhất định, chưa đảm bảo được tính quản lý đầy đủ, đồng bộ, tính bảo mật” chưa cao.

#### *Thứ tư, bất cập trong kiểm soát nợ đọng BHXH BB*

Giai đoạn 2018-2022, vẫn còn tình trạng NSDLĐ nợ đọng BHXH BB kéo dài (Bảng 5, Bảng 6). Tỷ lệ NSDLĐ nợ đọng BHXH BB dao động từ 6,4% (năm 2021) đến 13,2% (năm 2019). Số tiền nợ BHXH BB so với số phải thu dao động từ 0,5% (năm 2022) đến 2,7% (năm 2018).

**Bảng 5. Số lượng NSDLĐ nợ BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022**

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Số lượng NSDLĐ thuộc diện tham gia BHXH BB (đơn vị)	175	182	190	218	231
Số lượng NSDLĐ nợ đọng BHXH BB (đơn vị)	21	24	15	14	17
Tỷ lệ NSDLĐ nợ đọng BHXH BB (%)	12,0	13,2	7,9	6,4	7,4

(Nguồn: BHXH huyện Buôn Đôn)

**Bảng 6. Số tiền NSDLĐ nợ BHXH BB tại huyện Buôn Đôn giai đoạn 2018-2022**

	2018	2019	2020	2021	2022
Số thực thu BHXH BB (triệu đồng)	31.357	36.854	35.866	36.923	40.806
Số nợ đọng BHXH BB (triệu đồng)	861	232	236	202	226
Số phải thu BHXH BB (triệu đồng)	32.218	37.086	36.102	37.125	43.825
Tỷ lệ thu BHXH BB (%)	97,3	99,4	99,3	99,5	93,1
Tỷ lệ nợ BHXH BB (%)	2,7	0,6	0,7	0,5	0,5

(Nguồn: BHXH huyện Buôn Đôn)

Nghiên cứu về nguyên nhân của những bất cập, có thể thấy rằng, về mặt khách quan, huyện Buôn Đôn là huyện vùng sâu, vùng xa, có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên việc phát triển và mở rộng sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng còn hạn chế, điều này, ảnh hưởng đến khả năng tăng độ bao phủ BHXH BB trên địa bàn. Bên cạnh đó, tỷ lệ người dân là đồng bào các dân tộc thiểu số cao, mối quan tâm đến việc tham gia BHXH nói chung và BHXH BB nói riêng cũng chưa cao. Ngoài ra, ý thức tham gia BHXH BB cho NLĐ của NSDLĐ chưa cao: còn có một số doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng không hoạt động, không có trụ sở, địa chỉ rõ ràng, chưa thực sự hợp tác với cơ quan BHXH để thực hiện chính sách BHXH BB kịp thời đúng quy định cho NLĐ; nhiều doanh nghiệp ngoài quốc doanh còn thiếu tổ chức công đoàn hoặc nếu có cũng chỉ mang tính hình thức, không thực sự bảo vệ được quyền lợi của NLĐ; việc trốn đóng BHXH BB ngày càng tinh vi dưới nhiều hình thức như không ký hợp đồng lao động, hợp đồng khoán sản phẩm, ký hợp đồng lao động dưới 1 tháng, thỏa thuận với NLĐ thường xuyên thay đổi địa điểm làm việc để trốn đóng BHXH BB. Về mặt chủ quan, một bộ phận công chức kiểm soát BHXH BB có kỹ năng chưa tốt (soạn thảo các văn bản, thực hiện các quy trình nghiệp vụ quản lý thu BHXH, ...), chưa am hiểu các quy định của pháp luật, chưa có kiến thức thực tế ở địa phương, dẫn đến việc tham mưu ban hành văn bản quản lý còn chông chéo giữa trung ương và địa phương. Bên cạnh đó, có thể kể đến một bộ phận công chức chưa nắm chắc chuyên môn nghiệp vụ, tác phong làm việc chưa chuyên nghiệp và kỹ năng giao tiếp chưa tốt. Đội ngũ này phần lớn là trẻ tuổi, kinh nghiệm chưa nhiều, hầu hết chưa được đào tạo chuyên ngành BHXH. Ngoài ra, một số quy định còn chưa cụ thể, rõ ràng, chưa sát với thực tế: chưa quy định rõ ràng tổ chức, cơ quan, bộ phận nào thực hiện chế độ chính sách, một số đầu việc còn mang tính chung chung, chưa cụ thể, gây khó khăn khi tổ chức thực hiện.

### **3.4. Một số giải pháp tăng cường công tác kiểm soát thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 tầm nhìn 2030**

Để phát huy những thành công, giải quyết những bất cập góp phần tăng cường công tác kiểm soát thu BHXH BB trên địa bàn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 tầm nhìn 2030, BHXH huyện Buôn Đôn cần quan tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

#### **3.4.1. Giải pháp tăng cường công tác kiểm soát đối tượng thu BHXH BB**

*Thứ nhất*, mở rộng diện bao phủ và phát triển đối tượng tham gia BHXH BB trên địa bàn huyện. *Một mặt*, BHXH huyện cần đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sớm ban hành quy định cụ thể, rõ ràng về hợp đồng lao động, các loại hợp đồng khác phải tham gia BHXH, sớm ban hành các quy định điều chỉnh nhóm lao động có quan hệ lao động nhưng không có hợp đồng lao động được tham gia BHXH BB. *Mặt khác*, cần đề xuất các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xem xét đưa vào danh mục tham gia BHXH BB đối với đối tượng nhóm chủ hộ kinh doanh, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý, điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương, NLĐ làm việc theo chế độ linh hoạt.

*Thứ hai*, cần phát huy vai trò của đội ngũ nhân sự bộ phận quản lý thu, kiểm soát thu BHXH BB và các đại lý thu BHXH. *Một mặt*, phân công cho bộ phận quản lý thu BHXH BB thực hiện rà soát, đối chiếu, kiểm tra cụ thể những doanh nghiệp mới thành lập và những doanh nghiệp đang hoạt động nhưng chưa đăng ký tham gia BHXH thông qua dữ liệu kết nối với cơ quan thuế; tiến hành kiểm tra nắm tình hình đối với các doanh nghiệp có danh sách lao động tham gia BHXH (nếu giám đốc hoặc chủ doanh nghiệp thuộc diện tham gia) nhưng chưa đăng ký tham gia và các doanh nghiệp tham gia BHXH BB cho NLĐ không đúng đối tượng (chỉ tham gia cho lao động nữ đang mang thai nhưng lao động đó không làm việc tại doanh nghiệp...). Từ đó, từng công chức của bộ phận thu chủ động xây dựng kế hoạch trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt để đi đến trực tiếp từng doanh nghiệp nhằm nắm bắt tình hình cụ thể của từng doanh nghiệp. *Mặt khác*, cần phát huy vai trò của đội ngũ nhân sự làm công tác kiểm soát thu BHXH BB: quy định doanh số về đối tượng thu, thu thập thông tin cụ thể về đối tượng tham gia BHXH BB như thành phần gia đình, công việc, thời hạn đóng BHXH,... để có các hình thức tuyên truyền phù hợp, nắm rõ các trường hợp đặc thù để kịp thời báo cho cơ quan quản lý. *Ngoài ra*, cần phát huy vai trò của đại lý thu BHXH: tiếp tục củng cố và mở rộng số lượng đại lý thu tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng tham gia BHXH trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ.

*Thứ ba*, tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đối thoại chính sách theo hướng đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền sao cho dễ nhớ dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng tham gia BHXH: (i) Thông qua các buổi giao lưu định kỳ của các cấp ủy, chính quyền địa phương; tổ chức giao lưu giữa các ban, ngành, với Liên đoàn Lao động huyện, với các đơn vị sản xuất trên địa bàn; (ii) Tăng cường phát hành các tờ rơi cung cấp thông tin các chế độ được hưởng, điều kiện hưởng cung cấp đến NSDLĐ, NLĐ và người dân trên địa bàn; (iii) Tuyên truyền trên các phương tiện báo chí, đài phát thanh, truyền hình, trong đó chú trọng đến các hình thức mà người dân đánh giá là có hiệu quả cao như cuộc thi, nói chuyện trực tiếp, trao đổi trực tiếp tại doanh nghiệp; (iv) Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp; định kỳ tổ chức các hội nghị, hội thảo với NSDLĐ, đặc biệt là khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh, các tổ chức kinh tế, xã hội; (v) Tổ chức hội nghị, hội thảo về BHXH trong đó chú trọng triển khai kịp thời các văn bản, các quy định, biểu mẫu hồ sơ mới đến NSDLĐ, NLĐ, người dân; phổ biến những điển hình hay, những kinh nghiệm quý, những kiến nghị với Đảng, Nhà nước về vấn đề khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, chính sách có liên quan; (vi) Tăng cường tập huấn nghiệp vụ về BHXH cho các đại lý thu BHXH, công chức cấp xã, công chức của BHXH huyện.

#### 3.4.2. Giải pháp tăng cường công tác kiểm soát nguồn thu, mức thu và tiền thu BHXH BB

*Thứ nhất*, cần hoàn thiện tốt phương pháp thu BHXH BB theo hướng đảm bảo sự nhất quán từ cấp huyện đến các cơ sở thu ở cấp xã, thôn; hoàn chỉnh việc theo dõi danh sách đối tượng tham gia đóng BHXH BB, biến động của đối tượng và mức đóng góp; quản lý chặt chẽ hệ thống các

tài khoản chuyên thu BHXH.

*Thứ hai*, cần kiểm tra, rà soát lại toàn bộ đối tượng đang tham gia BHXH BB trên địa bàn, lập kế hoạch thu chi tiết, thống kê chính xác số lao động phải đóng BHXH theo các mức đóng khác nhau (mức đóng tối đa, tối thiểu, chế độ tiền lương đóng) để xác định chính xác mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH hàng tháng của từng NLĐ, của từng NSDLĐ.

*Thứ ba*, cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp có liên quan (Phòng Tài chính, Phòng Nội vụ, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội) để xác định chính xác, đầy đủ danh sách NSDLĐ và NLĐ: (i) Hưởng lương từ ngân sách nhà nước; (ii) Không hưởng lương từ ngân sách nhưng được cấp có thẩm quyền phê duyệt trả lương theo thang, bảng lương nhà nước và (iii) Các đơn vị doanh nghiệp sản xuất có tính chất thời vụ. Trên cơ sở này, bố trí bộ máy quản lý và phân công đội ngũ công chức một cách hợp lý gắn với đối tượng đóng BHXH BB, giúp khâu kiểm tra, rà soát thực hiện năng lương, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, thâm niên nghề (nếu có) thuận lợi hơn.

#### 3.4.3. Giải pháp tăng cường công tác kiểm soát quy trình thu BHXH BB

*Thứ nhất*, cần quản lý chặt chẽ bước thứ nhất của quy trình về thủ tục tham gia, đóng BHXH vì đây là cơ sở ban đầu xác định đối tượng, phạm vi, số lượng lao động, mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH, thời gian đóng và thời gian được tính hưởng BHXH, xác định về tuổi và thân nhân của NLĐ, liên quan trực tiếp đến toàn bộ quá trình làm việc của NLĐ từ khi bắt đầu đóng BHXH cho đến khi dừng đóng để thực hiện chế độ BHXH cho bản thân NLĐ hoặc thân nhân của họ.

*Thứ hai*, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu BHXH: (i) Nâng cấp các phần mềm quản lý theo hướng quản lý toàn bộ BHXH tham gia và đóng BHXH BB; theo dõi được mức lương, phụ cấp và điều kiện làm việc của NLĐ; quản lý số tiền nộp BHXH NSDLĐ thực hiện nhiệm vụ đầu tư tăng trưởng quỹ... (ii) Tăng cường đổi mới cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá công sở, trang bị đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet, được kết nối phần mềm quản lý thu, soạn thảo văn bản mẫu để khi cần giải quyết công việc được thực hiện nhanh chóng, dễ dàng.

#### 3.4.4. Giải pháp tăng cường công tác kiểm soát nợ đọng BHXH BB

*Thứ nhất*, giao trách nhiệm cho từng công chức thu BHXH thường xuyên đôn đốc các đơn vị nợ đóng BHXH BB thực hiện nghĩa vụ của mình, chủ động theo dõi, rà soát và phân loại các đơn vị nợ để có sự kết hợp các giải pháp hợp lý, hiệu quả.

*Thứ hai*, thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các doanh nghiệp nợ BHXH từ 6 tháng trở lên. Lập biên bản, hoàn thiện hồ sơ những doanh nghiệp nợ đọng kéo dài để xử lý theo quy định. Đề xuất Ủy ban nhân dân huyện không vinh danh, khen thưởng, không xét tham gia đầu thầu và đầu tư dự án đối với NSDLĐ có nợ BHXH, trốn đóng, không tham gia BHXH BB đầy đủ cho NLĐ.

*Thứ ba*, đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên nghiên cứu, hoàn thiện quy định xử lý nợ đối với NSDLĐ bị phá sản, bị rút giấy phép kinh doanh, bỏ trốn, còn nợ nhưng không còn khả năng trả nợ để đảm bảo quyền lợi cho NLD.

*Thứ tư*, khen thưởng kịp thời NSDLĐ làm tốt công tác đăng ký tham gia BHXH, thực hiện tốt các nghĩa vụ liên quan, không nợ đọng BHXH BB. Khen thưởng phải được thực hiện khách quan, kịp thời để thể hiện sự quan tâm khuyến khích của BHXH.

#### 3.4.5. Giải pháp khác

*Thứ nhất*, nâng cao năng lực của đội ngũ công chức thu BHXH BB. Để tăng cường công tác kiểm soát thu, việc nâng cao trình độ cho đội ngũ công chức BHXH huyện là rất cần thiết. Để làm được điều này, cần: (i) Tạo điều kiện cho họ được tiếp tục học tập nâng cao trình độ; (ii) Thường xuyên tổ chức, phối hợp với các đơn vị BHXH cùng cấp tổ chức các hội thi công chức BHXH giỏi, tuyên truyền viên giỏi để tạo cơ hội học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp làm việc lẫn nhau; (iii) Tạo điều kiện cho công chức BHXH huyện tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do BHXH cấp trên tổ chức, các khóa đào tạo về công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý thu, phần mềm xét duyệt, chỉ trả về BHXH. Bên cạnh đó, cần tiếp tục giao nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức, xây dựng các định mức cơ sở để thường xuyên kiểm tra đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của họ; giao mỗi công chức tự xây dựng chương trình kế hoạch làm việc cụ thể, tự học hỏi, tham khảo, nghiên cứu các kiến thức về BHXH để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

*Thứ hai*, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thu BHXH BB. Từ những quy định chung về thu BHXH BB tại Luật BHXH, Thông tư, Nghị định, Thông tư, công văn hướng dẫn của các cơ quan quản lý liên quan, BHXH huyện xây dựng quy trình nghiệp vụ phù hợp với đặc điểm của cơ quan mình, làm cho hoạt động BHXH được trở lên dễ dàng, thuận tiện hơn nữa, Theo đó, cần tiếp tục thực hiện tốt cơ chế “một cửa” theo tiến trình cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ và tiến trình chuyển đổi số của ngành BHXH, giảm bớt gánh nặng về thủ tục cho người tham gia,

tránh tâm lý ngần ngại khi đến cơ quan BHXH giải quyết chế độ. Xây dựng đội ngũ công chức thu BHXH nắm chắc chuyên môn nghiệp vụ, có tác phong làm việc nhanh nhẹn và kỹ năng giao tiếp tốt.

#### 4. Kết luận

BHXH là một chính sách rất nhân văn của Đảng và Nhà nước nhằm đảm bảo mọi công dân có quyền được hưởng an sinh xã hội. Để chính sách này đi vào thực tiễn và phát huy hết vai trò to lớn của nó, cần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH, trong đó có hoạt động kiểm soát thu BHXH BB.

Từ thực tiễn công tác kiểm soát thu BHXH BB tại huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk trong 5 năm qua (2018-2022), có thể thấy, bức tranh tổng thể của hoạt động kiểm soát BHXH BB ở các cơ quan BHXH cấp huyện của Việt Nam phần nào được phản ánh.

Với các vấn đề và giải pháp đã nêu gắn với thực tiễn huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, bài báo góp phần làm sinh động thêm các nghiên cứu đã có về quản lý thu BHXH ở Việt Nam, làm cơ sở để các cơ quan BHXH cùng cấp tổ chức tốt hơn hoạt động kiểm soát thu BHXH BB tại đơn vị mình, đồng thời, là cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo về quản lý chính sách BHXH trong thời gian đến./.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Buon Don district social insurance, Report on work performance in 2018 and directions and tasks in 2019 and 2018.
- [2] Buon Don district social insurance, Report on work performance in 2019 and directions and tasks in 2020 and 2019.
- [3] Buon Don district social insurance, Report on work performance in 2020 and directions and tasks in 2021 and 2020.
- [4] Buon Don district social insurance, Report on work performance in 2021 and directions and tasks in 2022 and 2021.
- [5] Buon Don district social insurance, Report on work performance in 2022 and directions and tasks in 2023 and 2022.
- [6] L. C. Tuyen, "Controlling BB social insurance collection at Buon Don district social insurance, Dak Lak province", Master's thesis in Public Management, 2023.
- [7] Buon Don District People's Committee, Documents of Preliminary Conference summarizing 01 year of implementing Project 06/CP and key directions and tasks in 2023 and 2023.